

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

(Điều 18 Luật Công chứng năm 2024)

Theo quy định của Luật Công chứng năm 2024, Công chứng viên là người có đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật, được Bộ trưởng Bộ Tư pháp bổ nhiệm để hành nghề công chứng và thực hiện một số việc chứng thực theo quy định của pháp luật về chứng thực. Theo đó, Công chứng viên có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

QUYỀN CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN:

1 Được bảo đảm quyền hành nghề công chứng;

2 Thành lập, tham gia thành lập Văn phòng công chứng, tham gia hợp danh vào Văn phòng công chứng hoặc làm việc theo chế độ hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động cho tổ chức hành nghề công chứng;

3 Được công chứng giao dịch theo quy định của Luật Công chứng năm 2024 và quy định khác của pháp luật có liên quan; được chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản, chứng thực chữ ký người dịch theo quy định của pháp luật về chứng thực;



4 Đề nghị cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu, được khai thác, sử dụng thông tin từ các cơ sở dữ liệu theo quy định của pháp luật để thực hiện việc công chứng;



5 Quyền khác theo quy định của Luật Công chứng năm 2024 và quy định khác của pháp luật có liên quan.

NGHĨA VỤ CỦA VÒNG CHỨNG VIÊN

1 Tuân thủ các nguyên tắc hành nghề công chứng;

2 Tôn trọng và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người yêu cầu công chứng;

3 Hành nghề tại 01 tổ chức hành nghề công chứng; bảo đảm thời gian làm việc theo ngày, giờ làm việc của tổ chức hành nghề công chứng;



4 Hướng dẫn người yêu cầu công chứng thực hiện đúng các quy định về thủ tục công chứng và quy định của pháp luật có liên quan; giải thích cho người yêu cầu công chứng hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của họ, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc công chứng;

5 Từ chối công chứng trong trường hợp giao dịch vi phạm pháp luật, trái đạo đức xã hội và các trường hợp khác theo quy định của Luật Công chứng năm 2024; giải thích rõ lý do từ chối công chứng;



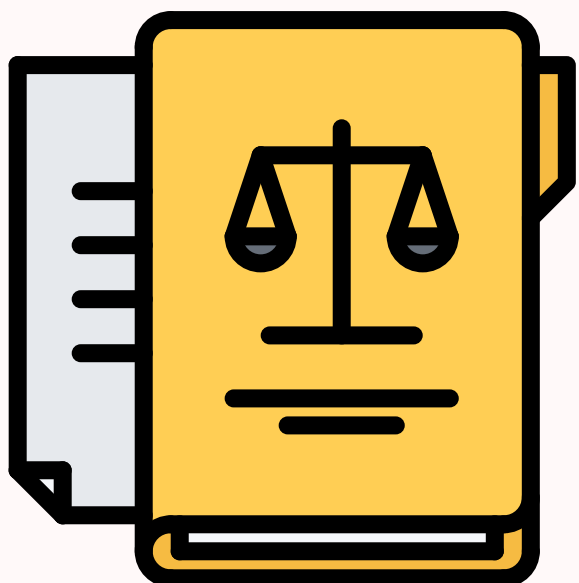


6 Giữ bí mật về nội dung công chứng, trừ trường hợp được người yêu cầu công chứng đồng ý bằng văn bản hoặc pháp luật có quy định khác;

7 Tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng hằng năm;

8 Gia nhập Hội công chứng viên tại địa phương nơi muốn hành nghề và duy trì tư cách hội viên trong suốt quá trình hành nghề công chứng tại địa phương đó;

9 Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước người yêu cầu công chứng về văn bản công chứng mà mình thực hiện;



10 Chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động của Văn phòng công chứng mà mình là thành viên hợp danh hoặc chủ doanh nghiệp tư nhân;

11 Nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Công chứng năm 2024 và quy định khác của pháp luật có liên quan.